

Bản án số: 05/2021/HS-PT.
Ngày: 13-01-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu.
Bà Tôn Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Ngà-Kiểm sát viên.

Trong ngày 13-01-2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 77/2020/TLPT-HS ngày 29-10-2020 đối với bị cáo Hồ T do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2020/HS-ST ngày 25-9-2020 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Hồ T; Sinh năm: 1958; Nơi sinh: Huyện C, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Khóm X, Phường Y, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ V và bà Võ A; Có vợ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án: Không; Có 02 tiền sự: Lần 1, tại Quyết định số 37/QĐ-XPVPHC ngày 11-6-2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Hồ T bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 85.000.000 đồng về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” (chưa chấp hành); Lần 2, tại Quyết định số 91/QĐ-XPVPHC ngày 22-11-2018 của Công an thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, Hồ T bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” (chưa chấp hành); Nhân thân (có 02 lần bị kết án đã chấp hành xong bản án và đã được xóa tích): Lần 1, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2012/HS-ST ngày 07-9-2012 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng, Hồ T bị xử phạt 06 tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”; Lần 2, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2014/HS-ST ngày 27-5-2014 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng, Hồ T bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10-6-2020 đến nay. (có mặt)

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần H, Vũ HT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 05 giờ 00 phút ngày 31-3-2020, bị cáo Hồ T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60XX-XXXX đi trên tuyến đường Quảng lộ P-C, khi đến khu vực Khóm Z, Phường T, thị xã N thì bị Tổ tuần tra thuộc Công an thị xã N kiểm tra phương tiện, phát hiện trên xe mô tô do bị cáo T điều khiển, vận chuyển hàng cấm số lượng là 300 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO. Trong quá trình điều tra, bị cáo T khai nhận số lượng thuốc lá điều nêu trên là mua lại của một người thanh niên khoảng 35 tuổi (không rõ lai lịch cụ thể), hai bên giao nhận hàng vào lúc 04 giờ 00 phút ngày 31-3-2020, tại địa điểm gần cây xăng HQ ở ấp PA, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi nhận 300 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO, bị cáo T vận chuyển tìm nơi tiêu thụ để kiếm lời thì bị lực lượng Công an thị xã N bắt quả tang. Ngoài ra, vào ngày 22-11-2018, bị cáo Hồ T đã bị Công an thị xã N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” nhưng bị cáo vẫn chưa chấp hành xong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2020/HS-ST ngày 25-9-2020 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Hồ T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- Xử phạt bị cáo Hồ T 01 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

* Ngày 06-10-2020, bị cáo Hồ T kháng cáo xin giảm hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Hồ T giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ T, sửa bản án sơ thẩm, giảm án cho bị cáo T 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ T lập và nộp cho Tòa án nhân dân thị xã N vào ngày 06-10-2020 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Hồ T, về việc xin giảm hình phạt.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hồ T như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T khai nhận vào khoảng 05 giờ 00 phút ngày 31-3-2020, trên tuyến đường Quảng lộ P-C thuộc địa phận Khóm Z, Phường T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Hồ T bị lực lượng Công an bắt quả tang trong khi đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60XX-XXXX vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO để đi tìm người tiêu thụ kiếm lời. Ngoài ra, vào ngày 22-11-2018, bị cáo T đã bị Công an thị xã N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” nhưng bị cáo vẫn chưa chấp hành xong. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Hồ T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ T, về việc xin giảm hình phạt: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Về mức hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức án 01 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới mà lẽ ra bị cáo được hưởng nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 và khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ T nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng. Tuy nhiên, bị

cáo T là người cao tuổi và có yêu cầu miễn án phí nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo T.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ T, về việc xin giảm hình phạt.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2020/HS-ST ngày 25-9-2020 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hồ T 01 (Một) năm tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 và khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Hồ T được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND thị xã N;
- VKSND thị xã N;
- CQĐT - Công an thị xã N;
- CQTHAHS-Công an thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Bị cáo;
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu HSVA, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thanh Vũ